

TỔ CHỨC KHÔNG GIAN KIẾN TRÚC NHÀ Ở TRUYỀN THỐNG DÂN TỘC THÁI ĐEN TẠI BẢN HIÊU, PÙ LUÔNG, THANH HÓA PHỤC VỤ DU LỊCH CỘNG ĐỒNG

Lương Thị Hiền^{a,*}

^a*Khoa Kiến trúc và Quy hoạch, Trường Đại học Xây dựng Hà Nội,
55 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 24/8/2022, Sửa xong 05/9/2022, Chấp nhận đăng 10/10/2022

Tóm tắt

Du lịch cộng đồng (DLCĐ) hiện nay được nhiều người lựa chọn để phục vụ nhu cầu nghỉ ngơi giải trí, DLCĐ giúp người tham gia trải nghiệm được cuộc sống thường nhật cũng như văn hóa của người dân địa phương. Tại bản Hiêu trong vùng lõi Pù luông, tỉnh Thanh Hóa nơi mà du khách trong và ngoài nước đến thăm quan và lưu trú rất nhiều trong những năm gần đây đang phát triển mạnh mẽ hoạt động DLCĐ. Nhằm bảo tồn những nếp nhà truyền thống và phát huy được giá trị về kiến trúc để từ đó giữ gìn được bản sắc văn hóa đặc sắc của dân tộc Thái đen cũng như cải thiện điều kiện sinh kế của hộ gia đình, mục tiêu của bài báo là đề xuất một số giải pháp trong việc chỉnh trang tổ chức không gian bản làng, khuôn viên và tổ chức không gian kiến trúc nhà ở truyền thống để đáp ứng điều kiện phục vụ phát triển DLCĐ tại bản Hiêu, Pù Luông, Thanh Hóa.

Từ khoá: du lịch cộng đồng; nhà ở truyền thống; bản sắc văn hóa; dân tộc Thái; Pù Luông.

ORGANIZATION OF TRADITIONAL RESIDENTAL ARCHITECTURAL SPACE OF THE BLACK THAI ETHNICITY IN HIEU VILLAGE, PU LUONG, THANH HOA FOR DEVELOPMENT COMMUNITY BASED TOURISM

Abstract

Community-based tourism (CBT) is now chosen by many people to serve the needs of leisure and entertainment, CBT helps participants experience the daily life as well as the culture of local people. In Hieu village in the core area of Pu Luong, Thanh Hoa province, where domestic and foreign tourists visit and stay a lot in recent years, CBT activities have been strongly developed. To preserve the traditional houses and promote the value of architecture, thereby preserving the unique cultural identity of the Black Thai ethnic group as well as improving the living conditions of households, the goal of the article is to propose some solutions in embellishing the organization of village space, campus and traditional housing architectural space to meet the conditions for CBT development in Hieu village, Pu Luong, Thanh Hoa province.

Keywords: community-based – tourist; traditional house; cultural identity; Thai ethnic; Puluong.

[https://doi.org/10.31814/stce.huce\(nuce\)2022-16\(4V\)-06](https://doi.org/10.31814/stce.huce(nuce)2022-16(4V)-06) © 2022 Trường Đại học Xây dựng Hà Nội (ĐHXDHN)

1. Đặt vấn đề

Được ví như một Sapa đang ngủ yên ở Tây Bắc tỉnh Thanh Hóa với khung cảnh thiên nhiên vẫn còn hoang sơ, những nếp nhà sàn rải rác trên những triền đồi thoải thoải và những thửa ruộng bậc thang đẹp như tranh vẽ, Pù Luông đã và đang thu hút một số lượng lớn du khách trong nước cũng như

*Tác giả đại diện. Địa chỉ e-mail: hienlt@huce.edu.vn (Hiền, L. T.)

nước ngoài đến lưu trú, tham quan cũng như trải nghiệm với cuộc sống của người dân địa phương. DLCĐ homestay có thể hiểu là khách du lịch có “3 chung”: ở chung, ăn chung và sinh hoạt chung với người địa phương. Ở đây, du khách có thể tìm hiểu những hoạt động văn hóa, nếp sống hằng ngày của chính gia chủ và người dân địa phương. Mô hình này đang phát triển rất mạnh đặc biệt các tỉnh vùng núi phía Bắc với những cảnh quan thiên nhiên rừng núi hùng vĩ nơi mà có rất nhiều dân tộc thiểu số sinh sống với những bản sắc và đặc thù rất riêng. Bản Hiêu là nơi mà đa phần người dân tộc Thái đen đang sinh sống, họ đang rất nỗ lực làm DLCĐ. Con đường dẫn lên bản khá nhỏ, đường đất xình lầy vào những lúc mưa, ban đêm thì không có đèn đường chiếu sáng cả bản chỉ còn le lói những ánh điện từ các ngôi nhà dân đơn lẻ. Nhà cộng đồng của bản thì bị xuống cấp do lâu không sử dụng, mọi sinh hoạt cộng đồng diễn ra tại nhà của trưởng bản, sinh hoạt văn hóa văn nghệ ngoài trời đã không còn. Người dân bản Hiêu đi chợ phố Đoàn cách điểm xa nhất của bản là 8km. Ban đầu hình thức của các homestay chỉ đơn giản là những ngôi nhà sàn nguyên gốc với những không gian và tiện nghi đơn giản vốn có nhưng do nhu cầu khách du lịch đến lưu trú tại bản Hiêu rất lớn nên người dân đã tự ý thay đổi không gian trong chính ngôi nhà truyền thống để thuận tiện cho việc phục vụ du khách vì vậy dần đến những không gian được coi là phần hồn, phần lõi giá trị của lối sống truyền thống đã bị thay đổi điều này đã làm phá vỡ kiến trúc tổng thể của chính bản thân ngôi nhà nói riêng cũng như bản làng nói chung. Như vậy bằng cách nào người dân bản Hiêu có thể phát triển được DLCĐ, cải thiện đời sống của người dân mà vẫn bảo tồn được ngôi nhà truyền thống, phát huy được giá trị về kiến trúc để góp phần gìn giữ được văn hóa truyền thống của người dân tộc Thái đen? Để trả lời câu hỏi trên bài báo đã đề xuất một số giải pháp trong việc chỉnh trang tổ chức không gian bản làng, khuôn viên và hình thức kiến trúc của ngôi nhà truyền thống để đáp ứng điều kiện phục vụ phát triển DLCĐ tại bản Hiêu, Pù Luông, Thanh Hóa nói riêng cũng như các bản làng người Thái nói chung.

Nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp sau: phương pháp khảo sát, điền dã, vẽ ghi, chụp ảnh; phương pháp sưu tầm, tập hợp tài liệu; phương pháp điều tra xã hội học bằng cách phỏng vấn trực tiếp người dân về nhu cầu phát triển kiến trúc nhà ở để phục vụ du lịch cộng đồng; phương pháp tổng hợp, phân tích, đánh giá và so sánh.

Hiện nay ở trong nước và trên thế giới có nhiều tác giả đã nghiên cứu về nhà ở dân tộc Thái và du lịch cộng đồng homestay. Như tác giả Nguyễn Khắc Tụng đã nghiên cứu về Nhà ở cổ truyền các dân tộc Việt nam trong đó có miêu tả về nhà sàn Thái chủ yếu ở Sơn La, Lai Châu và Nghệ An [1], tác giả Cẩm Trọng đã nghiên cứu Người Thái ở Tây bắc Việt Nam chủ yếu về văn hóa sinh hoạt thường ngày của người Thái [2]. Nhóm tác giả Ngô Ngọc Thắng và Lê Sỹ Giáo nghiên cứu Văn hóa bản làng truyền thống các dân tộc Thái, Mông vùng Tây Bắc Việt Nam đã tập trung đề cập về văn hóa phi vật thể của hai dân tộc [3]. Trong Kiến trúc dân gian truyền thống, tác giả Chu Quang Trứ có miêu tả chung chung về ngôi nhà sàn người Thái [4]. Tác giả Đặng Quốc Việt trong luận văn thạc sỹ đã nghiên cứu chính về giá trị không gian ở truyền thống làng bản dân tộc Thái đen ở Điện Biên hiện nay [5]. Về Kiến trúc nhà ở tái định cư cho dân tộc Thái khi xây dựng nhà máy thủy điện Sơn La tác giả Nguyễn Thị Thu Nga đã nghiên cứu về các mô hình nhà ở mới của người Thái để phù hợp với khu tái định cư [6]. Và tác giả Vương Trung với nghiên cứu Nhà sàn cổ người Thái Việt Nam đã giới thiệu những nét đặc trưng và những tầng văn hóa dân gian ẩn sâu trong kiến trúc nhà sàn cổ truyền thống của người Thái [7]. Bên cạnh các tác giả trong nước còn có tác giả nước ngoài như Rawiwan Oranratmanee đã nghiên cứu về mô hình tái sử dụng không gian để phục vụ du lịch cộng đồng ở Thái lan [8]. Tác giả Minki Lama nghiên cứu về các chương trình homestay như một hình thức phát triển du lịch bền vững ở Nepal [9]. Trong bài báo Lakhvinder Singh đã đề cập đến những cơ hội và thách thức đối với du lịch cộng đồng ở Ấn Độ [10].

Các công trình nghiên cứu nêu trên chủ yếu nghiên cứu về văn hóa và xã hội, còn về kiến trúc nhà

ở cũng chỉ dừng ở mức miêu tả, ghi chép, phân loại hơn nữa phạm vi nghiên cứu chủ yếu là dân tộc Thái ở Sơn La, Lai Châu. Như vậy các nghiên cứu chưa đề cập đến việc chỉnh trang tổ chức bản làng cũng như khuôn viên, không gian kiến trúc nhà ở để phục vụ du lịch cộng đồng của dân tộc Thái đen. Chính vì vậy nghiên cứu của tác giả được trình bày trong bài báo để giải quyết những vấn đề mà các tác giả khác chưa nghiên cứu đặc biệt đối với dân tộc Thái đen tại tỉnh Thanh Hóa.

Bên cạnh đó, với chủ trương của Đảng và chính sách của nhà nước về phát triển du lịch tại quyết định 201/QĐ-TTg ngày 22/01/2013 [11] đã xác định: Ưu tiên phát triển các sản phẩm du lịch văn hóa gắn với di sản, lễ hội, tham quan và tìm hiểu lối sống địa phương. Phát triển mạnh du lịch ẩm thực, phát huy các giá trị văn hóa vùng miền làm nền tảng cho các sản phẩm du lịch đặc trưng. Theo Thông tư 12/2014/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch [12], vùng dân tộc thiểu số sẽ được hưởng nhiều chính sách ưu tiên để phát triển du lịch hỗ trợ quảng bá, xúc tiến du lịch, hỗ trợ phát triển du lịch theo mô hình bền vững, đảm bảo cộng đồng vùng dân tộc thiểu số có quyền tham gia và hưởng lợi từ hoạt động du lịch. Theo quyết định số 492/QĐ – UBND ngày 09/02/2015 của Tỉnh Thanh Hóa [13] về phát triển du lịch như sau: Phát triển du lịch bền vững, gắn chặt với việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, giữ gìn cảnh quan, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội. Đặc biệt chú trọng đầu tư phát triển, khai thác các giá trị văn hóa dân tộc khu vực miền núi phía Tây tỉnh Thanh Hóa, góp phần xóa đói giảm nghèo và giảm dần khoảng cách giữa khu vực miền núi và đồng bằng. Trong chiến lược quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa, huyện Bá Thước trong đó có vùng lõi Pù Luông được coi là địa bàn tiềm năng nhiều lợi thế đầu tư cho du lịch cộng đồng.

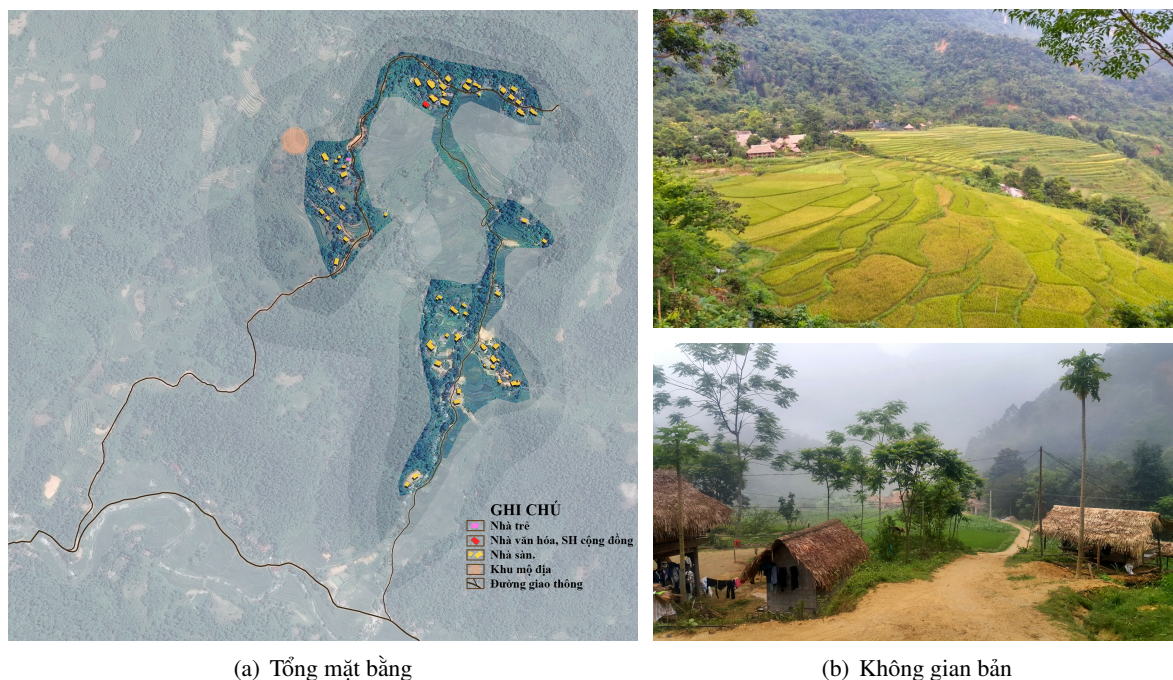
Trong bối cảnh như đã trình bày ở trên thì việc nghiên cứu “Tổ chức không gian nhà ở truyền thống của dân tộc Thái đen phục vụ phát triển du lịch cộng đồng tại bản Hiêu, Pù Luông, Thanh Hóa” là một việc thực sự thiết thực và cần thiết.

2. Thực trạng tổ chức không gian kiến trúc nhà ở truyền thống dân tộc Thái đen tại bản Hiêu, Pù luông, Thanh Hóa

2.1. Cấu trúc bản làng

Bản làng của dân tộc Thái đen tại bản Hiêu gần như vẫn giữ theo cấu trúc truyền thống gồm có đồng ruộng, nhà ở, bãi cỏ chăn nuôi, rừng, khu mộ địa và nguồn nước. Ngoài ra còn bổ sung thêm trường mẫu giáo và nhà văn hóa bản. Tổng cộng bản Hiêu có 36 hộ nằm rải rác từ chân bản lên đến đỉnh bản. Bản nằm trên đồi cao điểm dốc nhất cách mặt đường lên đến 100m. Bản Hiêu nằm sát thác Hiêu nước chảy quanh năm rất trong và mát. Thác Hiêu cũng là nơi thu hút được rất nhiều du khách đến tắm vào mùa hè. Hầu hết tất cả các nhà sàn đều quay về hướng Nam lưng tựa đồi và hướng ra ruộng bậc thang. Các cụm nhà sàn từ khoảng 3 đến 7 nóc phân bố rải rác khắp bản trên những khu đất bằng phẳng cao dần lên phía trên đỉnh đồi. Trên vị trí cao nhất của bản có khoảng 10 nóc nhà sàn trong đó có một nhà sàn phục vụ cho sinh hoạt cộng đồng. Đường lên bản vẫn là đường đất nhỏ uốn lượn và chiều rộng nhất khoảng 3 m.

Có 2 lối tiếp cận vào bản, lối có thể đi xe máy lên khu vực cao nhất, một lối xe máy và ô tô có thể lên đến vị trí giữa của bản, việc đi lại gặp rất nhiều khó khăn nếu như trời mưa trơn trượt và bùn lầy. Trên đỉnh của bản cách một con suối có khu mộ địa của cả bản (Hình 1).



Hình 1. Tổng mặt bằng và không gian bản Hieu

2.2. Cấu trúc khuôn viên nhà ở

Diện tích khuôn viên: có thể thấy diện tích khuôn viên nhà ở đa số từ 400 - 1000 m², ít hơn thì từ 1500 - 2000 m² và lớn hơn 3000 m² thì rất hiếm.

Hình thái khuôn viên: Khuôn viên có hình dạng khá tự do theo thể đất của từng khu vực. Phần lớn khuôn viên nhà ở không có rào dậu bởi mỗi nhà nằm trên một sườn đất dốc cao nên bản thân độ cao đã tạo nên danh giới của chính ngôi nhà với cả khu vực khác. Cũng có một số nhà có rào dậu rất đơn sơ bằng hàng cây thấp hoặc những thanh tre cắm tạm. Nhiều homestay tham gia dịch vụ DLCĐ có cổng riêng và biển tên.

Cấu trúc khuôn viên:

- Về không gian: gồm có nhà sàn chính, nhà sàn phụ, nhà bếp, khu vệ sinh và khu vực chăn nuôi gia cầm cùng không gian phơi phóng, ao nhỏ để nuôi cá.

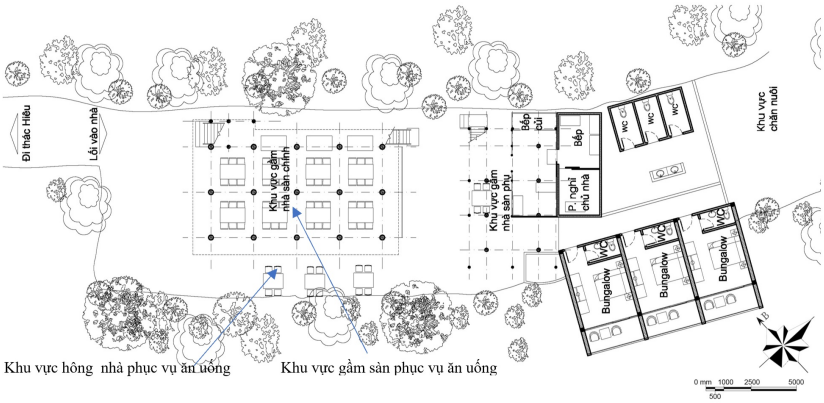
- Về phục vụ khách du lịch có 2 loại homestay (Hình 2 và 3):

- + Loại 1: Homestay phục vụ lưu trú kết hợp ăn uống

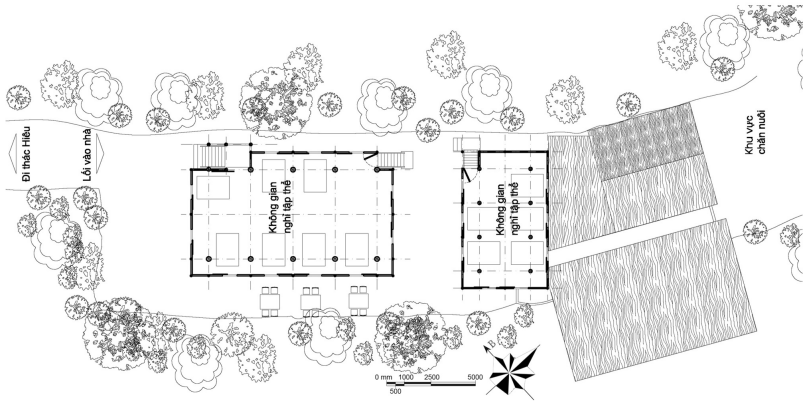
- + Loại 2: Homestay chỉ phục vụ lưu trú

Với loại 1 thì khu phục vụ khách để ngủ là khu nhà sàn chính, nhà sàn phụ và bungalow. Còn khu phục vụ ăn uống, giải khát thì ở gần và phía bên hông nhà sàn chính.

Với loại 2 thì khu phục vụ khách để ngủ là khu nhà sàn chính, nhà sàn phụ và bungalow, còn gồm sân tầng 1 là nơi nghỉ ngơi giao lưu uống trà của du khách.

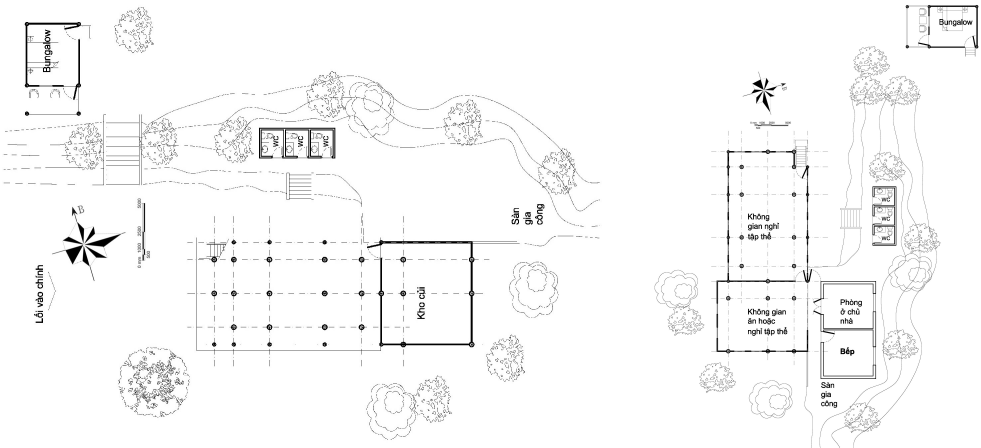


(a) Khu phục vụ ăn uống tầng 1



(b) Khu phục vụ lưu trú tầng 2

Hình 2. Khuôn viên sử dụng phục vụ lưu trú kết hợp ăn uống (Dũng Xuân Homestay)



(a) Khu nghỉ ngơi, giao lưu, uống trà tầng 1

(b) Khu phục vụ lưu trú tầng 2

Hình 3. Khuôn viên chỉ phục vụ lưu trú của du khách (Quyết Homestay)

2.3. Tổ chức không gian nhà ở (Hình 5, Hình 6)

Không gian ngủ của khách lưu trú: Tùy theo điều kiện của chủ homestay có những không gian nghỉ khác nhau mà khách lưu trú sẽ ở một trong ba loại không gian sau theo nhu cầu. Đó là nhà sàn chính, nhà sàn phụ - diện tích nhỏ hơn hoặc Bungalow. Với nhà sàn chính và nhà sàn phụ thường cho khách tập thể đi theo nhóm còn với bungalow cho du khách đơn lẻ hoặc cặp đôi có nhu cầu riêng tư.

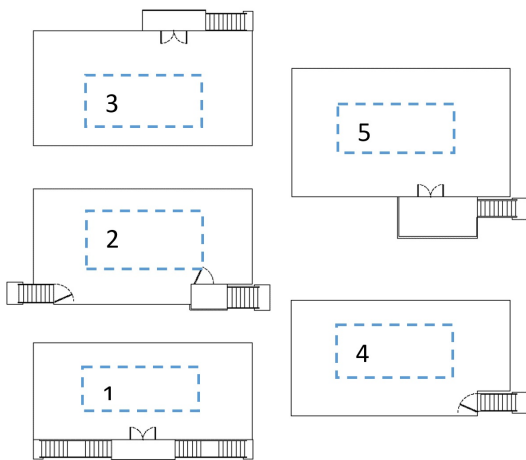
Không gian ngủ chủ nhà: Các chủ homestay và gia đình của họ đều không ngủ tại nhà sàn chính mà ngủ sang nhà sàn phụ hoặc nhà đất được xây dựng riêng ngay bên cạnh.

Không gian giao lưu: Không gian được sử dụng là gầm sàn nhà chính hoặc nhà phụ. Có thể là cả những không gian cạnh hông nhà. Có số ít thì không gian giao lưu được thiết kế là chòi nghỉ đặt tách riêng với nhà sàn.

Không gian ăn uống: Gầm sàn nhà chính và bên hông nhà là không gian linh hoạt nhất vừa sử dụng chủ yếu là nơi giao lưu nghỉ ngơi của khách mà cũng là không gian dành cho ăn uống. Nếu vào mùa vắng khách thì sàn nhà chính cũng là nơi để ăn uống đặc biệt cho khách là người thân quen bởi họ quan niệm sàn nhà chính vẫn là nơi trang trọng để mời khách quý dùng cơm.

Không gian thờ cúng: Không gian thờ cúng của gia đình vẫn được để tại nhà sàn chính, ban thờ hầu hết đều được treo lên cao sát cạnh dưới mái của nhà sàn chính. Bên cạnh ban thờ gia tiên có thờ bác Hồ hoặc Phật. Một nhà duy nhất trong số các nhà được điều tra có ban thờ được đặt trên tủ thờ ở gian chính giữa nhà sàn chính.

Bếp nấu: Trong 12 hộ kinh doanh loại hình du lịch homestay thì có 9 hộ đã xây bếp riêng xuống tầng một bằng gạch. Còn lại 3 hộ vẫn đang sử dụng bếp trên nhà sàn phụ. Bên cạnh đó nhiều hộ đã sử dụng thêm bếp ga cùng với bếp củi truyền thống.



(a) Mặt bằng bố trí thang



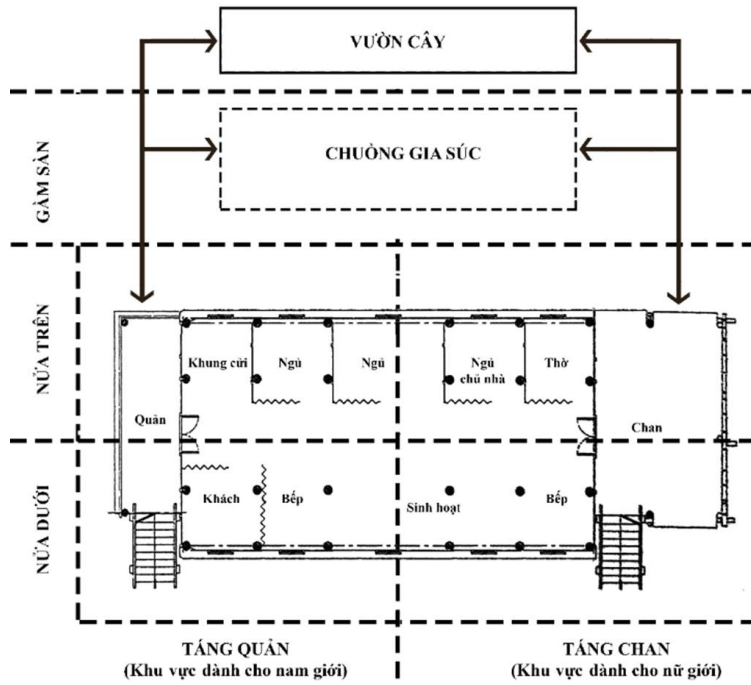
(b) Phối cảnh vị trí thang

Hình 4. Cách bố trí cầu thang

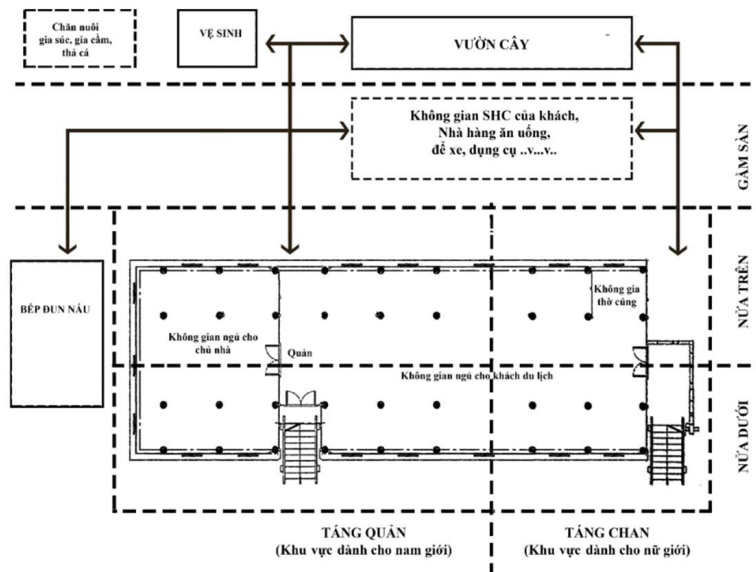
Cầu thang: Cầu thang có số bậc lẻ là 7, 9 hay 11 bậc có tầng đá kê dưới cùng. Theo quan sát hiện nay có 5 kiểu thang bố trí lên nhà sàn chính (Hình 4):

- Dạng 1: Thang 1 về lên thẳng chiếu tới từ 2 phía
- Dạng 2: Thang 2 phía đối diện nhau
- Dạng 3: 1 thang lên chiếu tới

- Dạng 4: 1 thang lên thẳng cửa nhà chính
 - Dạng 5: 1 thang lên chiều tối rộng như tầng chan có mái che
- Thang được bố trí hiện nay không phân chia khu vực nam nữ như trước.



Hình 5. Sơ đồ tổ chức không gian nhà sàn truyền thống



Hình 6. Sơ đồ tổ chức không gian nhà sàn truyền thống kết hợp phục vụ DLCĐ

Nhà vệ sinh: Nhà vệ sinh đa phần được xây tách biệt và gần nhà sàn chính. Vệ sinh thường đặt

phía sau nhà hoặc bên cạnh hông nhà. Trang thiết bị vệ sinh đầy đủ hiện đại, có vòi tắm và tùy nhà có thêm bình nóng lạnh.

Khu giặt giũ và phơi đồ: Nhiều gia đình đã có máy giặt nên khu vực giặt gọn gàng hơn. Chỗ phơi quần áo hay để vườn cuối nhà, nhiều gia đình phơi ở sân giữa hay thậm chí là dưới mái hiên.

Khu nuôi gia súc: Các gia đình tham gia DLCĐ đa phần đều có nuôi gà, vịt và cá là chủ yếu cung cấp nguồn thức phẩm sạch cho khách lưu trú nhưng số lượng không nhiều. Duy nhất Duy Phương homestay thì nuôi hươu nên không gian chăn nuôi chiếm khá rộng và được quây thành một không gian riêng có cổng vào.

2.4. Hình thức kiến trúc

Hình thức kiến trúc của ngôi nhà sàn truyền thống đã có sự thay đổi do mái khum mai rùa đã không còn. Mái đã trở nên thẳng hơn và thường lợp dưới dạng 4 mái giống người Thái trắng lợp bằng giang hay lá cọ. Chiều cao của mái chiếm 2/3 so với chiều cao toàn nhà. Khau cút được coi là chi tiết để nhận dạng nhà ở của dân tộc Thái hiện nay cũng không thấy trên nóc những nếp nhà sàn. Vì vậy nhìn nhà sàn của người Thái đen khá giống với nhà sàn người Mường. Một số gia đình dựng nhà sàn mới vẫn sử dụng vật liệu gỗ là chính nhưng đã kết hợp với kết cấu thép, với mái tôn đã làm thay đổi hình thái của ngôi nhà Thái truyền thống. Bên cạnh đó xu hướng mở rộng không gian cho khách nên việc xây thêm không gian ở riêng cho gia đình chủ nhà dạng nhà đất đang càng ngày phổ biến. Mặc dù mô hình xây dựng này không được khuyến khích nhưng do chi phí rẻ hơn, nhanh hơn, thuận tiện hơn nên đó vẫn là phương án mà lâu dài các homestay vẫn sử dụng. Cửa sổ: vẫn là có dạng mở dài từ trên xuống tận sàn. Hiện nay xuất hiện thêm dạng cửa trượt hoặc xoay góc bên cạnh dạng mở hai cánh truyền thống. Hình thức cửa cửa và song cửa sổ thấp sát sàn gỗ cũng khá đa dạng (Hình 7).



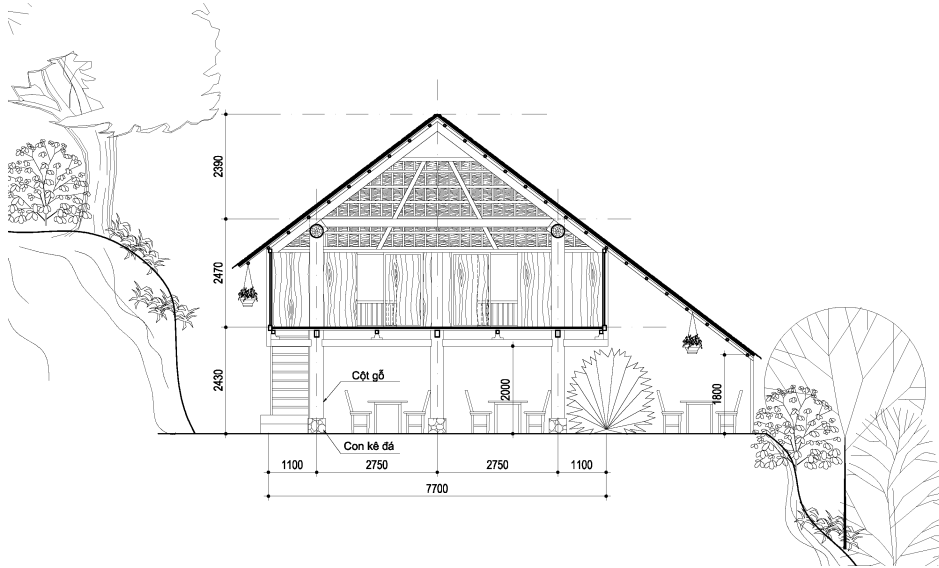
Hình 7. Một số hình thức kiến trúc nhà ở dân tộc Thái đen

2.5. Vì kèo

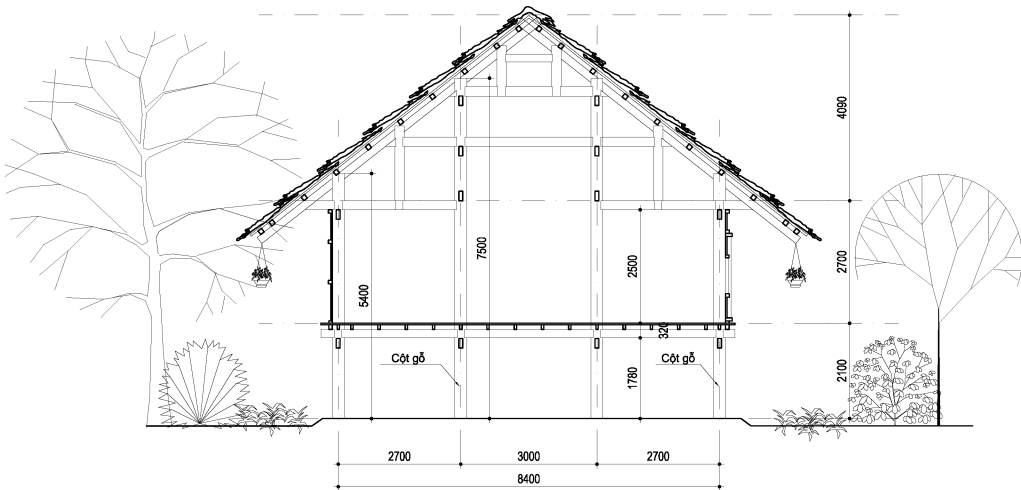
Qua khảo sát các ngôi nhà tại bản Hiêu hệ kết cấu của ngôi nhà sàn truyền thống vẫn được giữ nguyên đó là hệ khung cột kiểu “khứ kháng” và “khay điêng”. Vì kiểu “khứ kháng” gồm hai cột và một quá giang. Đầu cột có tua để lắp vào đầu quá giang. Để tạo thành bộ khung nhà người ta liên kết các vì với nhau nhờ hai cây đòn tay lắp vào đầu các cột và hai thanh dầm ở ngay thân cột. Vì kiểu “khay điêng” là kiểu vì khứ kháng mở rộng thêm hai cột con ở hai bên. Kết cấu vì này đã có sự thay đổi: ở hai đầu cột cái còn giữ nguyên kiểu lắp ráp cổ truyền, còn ở hai đầu cột con lại theo nguyên tắc

kèo – cột – xà của người Tày. Trước đây hệ cột gỗ được đục đẽo bằng tay hiện nay một số nhà có điều kiện đã cho bào lại bằng máy để trơn nhẵn đẹp hơn.

Chân cột là dạng cột kê trên đá, tùy vào kích thước cao thấp của cột gỗ mà các cột đá cũng có chiều cao thấp khác nhau. Có 2 gia đình xây dựng nhà sàn mới thì hệ khung kết cấu đã có thay đổi theo kiểu của dân tộc Mường hoặc của người Kinh (Hình 8).



(a) Vi kèo kiểu “khứ kháng”



(b) Vi kèo kiểu “khay diêng”

Hình 8. Vi kèo dạng khứ kháng, khay diêng (có biến đổi)

2.6. Vật liệu xây dựng

Ngôi nhà của người Thái cũng đã có sự thay đổi nhất định về vật liệu xây dựng. Cùng với sự phát triển về khoa học công nghệ thì nhiều loại vật liệu mới ra đời. Đồng bào miền núi cũng được tiếp cận

với nhiều loại vật liệu mới đó là gạch, tôn, fibroximang ... Bản Hiêu là một trong những bản có ít sự thay đổi nhất về sử dụng vật liệu trong ngôi nhà truyền thống. Đa phần những ngôi nhà sàn chính được làm bằng gỗ từ tổ tiên dòng họ để lại, đều là những cây gỗ quý gỗ hiếm ở sâu trong rừng có độ bền chắc rất cao. Vẫn có chủ nhà homestay cho xây dựng thêm không gian phụ bằng gạch, mái lợp lá, tôn hay fibroximang. Có nhà xây dựng thêm mô hình Bungalow sử dụng cột bê tông và sàn là gạch đá hoa. Như vậy có thể tổng hợp lại việc sử dụng vật liệu của homestay ở bản Hiêu như sau:

- Nhà sàn chính: Bằng gỗ, lợp mái lá, sàn bằng gỗ hoặc tre nứa
- Nhà sàn phụ: Gồm 2 loại. Loại 1: bằng gỗ, lợp mái lá, sàn bằng gỗ hoặc tre nứa; loại 2 là nhà xây bằng gạch có trát vữa và lợp mái lá hoặc mái tôn rồi lợp lá lên trên, sàn lát bằng nền xi măng.
- Nhà vệ sinh và nhà tắm: đa số xây bằng gạch hoặc phần gạch phía dưới và lợp tre phía trên, lợp mái tôn hoặc mái lá.
- Nhà dạng Bungalow (gồm 2 loại) loại 1: bằng gỗ và lợp mái lá, sàn bằng tre hay gỗ và loại 2: nhà xây bằng gạch lợp mái lá, sàn lát đá hoa.
- Nhà bếp (gồm 2 loại) loại 1: nhà sàn gỗ và loại 2: nhà gạch xây, sàn đất.

3. Một số yếu tố ảnh hưởng đến tổ chức không gian kiến trúc nhà ở đến bản Hiêu phục vụ du lịch cộng đồng

3.1. Yếu tố kinh tế, xã hội

Song hành với sự phát triển kinh tế trong cả nước, các tỉnh miền núi đã được nhà nước quan tâm rất nhiều đặc biệt các địa phương có cảnh quan thiên nhiên tự nhiên như Pù Luông – được ghi nhận là khu bảo tồn thiên nhiên quốc gia. Bản Hiêu thuộc huyện Bá Thước nằm trong vùng lõi của khu bảo tồn thiên nhiên quốc gia nên cũng là khu vực được hết sức quan tâm phát triển. Cơ sở hạ tầng như điện, đường, trường, trạm đã bước đầu được đầu tư. Hệ thống giao thông tuyến huyện đã khá tốt nhưng giao thông trong bản thì vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Điện đã được kéo tới toàn bản nhưng mới dừng ở các hộ mà chưa có đèn đường, mạng không dây 3G đã được sử dụng rộng rãi trong các bản điều đó làm đời sống của người dân tộc được mở mang tiếp cận gần gũi hơn với cuộc sống hiện đại, giúp người dân tự quảng cáo homestay của mình trên nhiều nền tảng khác nhau như facebook, instagram, youtube ... điều đó giúp nhiều người biết đến bản Hiêu nhiều hơn. Nhờ phát triển kinh tế mà nhiều vật dụng tiện ích được người dân sử dụng như tivi, tủ lạnh, xe máy, máy bơm, quạt điện, bình nóng lạnh, máy cày bừa sát gao ...

3.2. Yếu tố xây dựng và vật liệu

Do nhu cầu xây dựng nhà ngày càng lớn mà nguồn gỗ thì ngày càng khan hiếm nên nhà sàn người Thái đã có những biến đổi về cách xây dựng cũng như vật liệu sử dụng. Những cột gỗ đã thay đổi bằng cột bê tông, mái lá thành mái ngói hoặc tôn, proximang. Người Thái đang sử dụng kỹ thuật mộng của người kinh để làm nhà.

3.3. Yếu tố văn hóa

Qua thời gian hình thành và phát triển, văn hóa của người dân tộc Thái đen đã thấm sâu vào trong nội tại từ con người đến ngôi nhà rồi đến cả bản làng. Từ cách họ chọn vị trí làm nhà, đến hình thức kiến trúc, kết cấu rồi phân chia không gian chức năng sao cho phù hợp với lối sống, với điều kiện khí hậu đã làm nên những ngôi nhà và những bản làng mang tính độc đáo riêng biệt. Những chiếc “khau cút” ở hai đầu hồi có dạng như “sừng con hươu” nó giúp nẹp giữ lớp tranh ở hai đầu không bị tốc nhưng nó còn tượng trưng cho sự sang hèn của chủ nhân ngôi nhà. Sừng hươu càng nhiều nhánh thì

chủ nhân càng giàu và có địa vị. Những hoa văn trang trí trên những bộ trang phục của người Thái đen cũng đã được cách điệu vào chi tiết hoa văn cửa sổ cũng như trang trí lan can nhà. Tuy nhiên, hiện nay do việc giao thông đi lại, kết nối trở nên dễ dàng nên sự giao lưu văn hóa giữa các vùng miền thuận lợi hơn rất nhiều. Việc sinh sống gần người Kinh, người Mường, người Dao ... nên văn hóa ngoại lai đã ảnh hưởng đến đời sống của người dân tộc Thái đen khá rõ rệt. Xu hướng thích xây nhà trệt bằng gạch, đồ sàn bê tông hay mái ngói, tôn ... đang được nhiều người dân lựa chọn mà không nghĩ tới giá trị bản sắc của những ngôi nhà sàn truyền thống. Lan can, cửa sổ, cửa đi nhà cũng đã không còn hoa văn họa tiết trang trí như xưa mà có xu hướng làm giống người Kinh.

3.4. Nhu cầu phục vụ du lịch cộng đồng

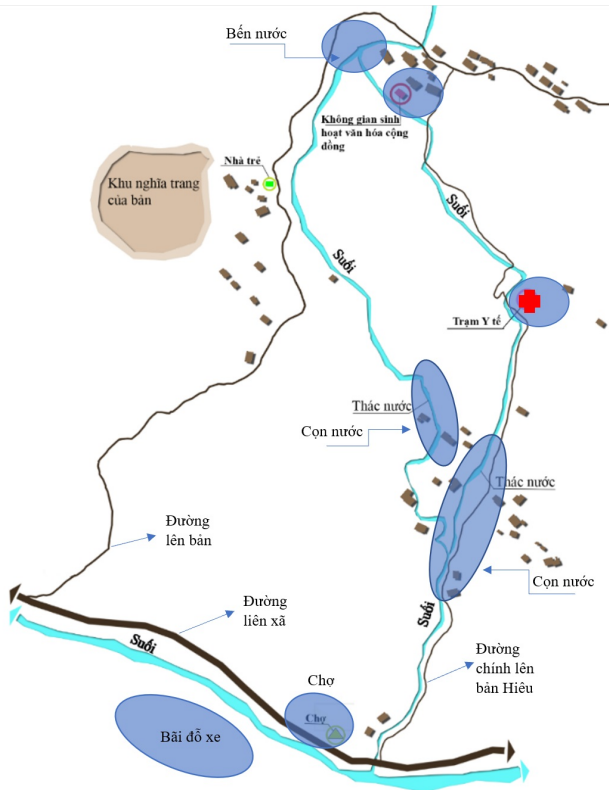
Bản của người Thái trước kia đa phần nằm giữa thiên nhiên núi rừng còn bây giờ nhiều nhà sàn đã được xây dựng sát đường giao thông liên các vùng. Nhiều bản làng cũng đã bị thu hẹp do nhà nước lấy đất để xây dựng đường, xây trụ sở ... Dân số thì tăng cao do vậy mà nhu cầu xây dựng thêm nhà cửa cũng làm diện tích khuôn viên của từng hộ gia đình cũng giảm xuống rõ rệt. Theo thống kê của huyện, bản Hiêu có 36 hộ với hơn 160 nhân khẩu. Nhiều hộ gia đình có con lớn đã lên thành phố học đại học nên nhân khẩu của gia đình tạm thời giảm nhưng cũng có nhiều gia đình có 3 thế hệ vẫn ở chung. Hiện nay khi loại hình DLCĐ phát triển, khách du lịch đến ở trọ nên số nhân khẩu tăng lên khá nhiều vào từng thời điểm trong năm. Khi mùa du lịch của khách Tây vào khoảng tháng 10 đến tháng 1 thì dân số của bản có thể tăng gấp 2 hoặc hơn. Còn mùa du lịch khách ta - khách Việt từ tháng 5 đến tháng 7 cũng tăng một lượng đáng kể. Mỗi gia đình trung bình sẽ tiếp một số lượng khách khoảng 6 đến 10 khách hàng ngày. Tùy theo các hộ kinh doanh mà số lượng khách du lịch lưu trú có thể ít hay nhiều. Đó cũng chính là một trong những nguyên nhân tác động đến sự thay đổi không gian nhà ở truyền thống do phải sắp xếp chia sẻ không gian cho khách lưu trú tại bản Hiêu.

4. Đề xuất giải pháp tổ chức không gian kiến trúc nhà ở truyền thống dân tộc Thái đen phục vụ du lịch cộng đồng

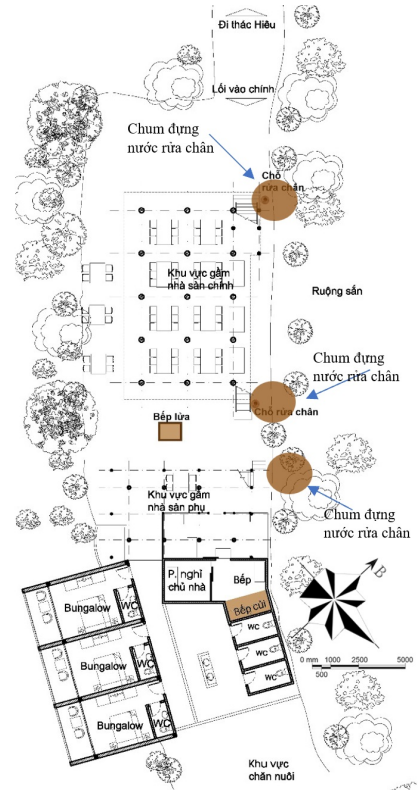
4.1. Giải pháp chỉnh trang cấu trúc không gian bản Hiêu (Hình 9)

- Đề xuất bổ sung các không gian chức năng phục vụ du lịch cộng đồng:
 - + Bãi đỗ xe ngoài đầu bản;
 - + Mở rộng đường đi lại;
 - + Không gian sinh hoạt cộng đồng trong nhà cần cải tạo và bổ sung không gian hoạt động ngoài trời đáp ứng hoạt động văn hóa phi vật thể;
 - + Xây dựng chợ và đưa thêm không gian phục vụ du lịch như chợ đêm, không gian ẩm thực giúp du khách có thể thưởng thức thêm sản vật địa phương;
 - + Xây trạm y tế;
 - + Khôi phục và mở thêm bến nước lắp thêm Cồn nước tạo không gian chụp ảnh cho khách du lịch.
- Giải pháp chỉnh trang: Bãi đỗ xe được bố trí phía ngoài đầu bản dành cho những xe du lịch nhiều chỗ đỗ; đường vào bản hiện nay vẫn là đường đất đi lại rất khó khăn nhất là vào lúc trời mưa, do vậy giải pháp là làm đường đổ bê tông cũng như mở rộng giúp người dân và khách du lịch dễ dàng tiếp cận bản hơn; Nhà sinh hoạt cộng đồng cần cải tạo không gian sử dụng do bị xuống cấp, phần gầm sàn cần lát gạch hoặc đồ sàn phẳng cho sạch sẽ tránh ẩm mốc. Không gian ngoài trời hiện nay đã không còn. Khi DLCĐ ngày càng phát triển thì giao lưu với khách là một hoạt động rất cần thiết để tăng sự hiểu biết văn hóa giữa người địa phương và khách lưu trú. Vì vậy cần khôi phục lại không gian sinh hoạt văn hóa cộng đồng là một cách để gìn giữ những nét sinh hoạt văn hóa truyền thống của người

dân tộc Thái đã từng có trước đây; Chợ trong bản Hiêu chưa có nên việc xây dựng một ngôi chợ ở vị trí đầu bản là rất cần thiết giúp người dân không phải đi xa và có thể trao đổi buôn bán sản vật trong chính bản của mình với nhau cũng như giao lưu từ các bản khác. Bản Hiêu có đặc sản là vịt cổ lũng, ốc đá, lợn bản ... thì việc tạo ra khu chợ đêm để khách du lịch có cơ hội thưởng thức ẩm thực góp phần giúp cải thiện thêm kinh tế của người dân địa phương; việc mở một trạm y tế nhỏ giúp cộng đồng địa phương và khách du lịch yên tâm hơn về sức khỏe do hiện nay bản chưa có, trung tâm y tế cách bản trên 10 km. Trạm y tế được chọn nằm vị trí giữa bản sẽ giúp việc di chuyển sẽ thuận tiện hơn; bổ sung thêm các Cồn nước ở suối chỗ khu vực gần đường sẽ giúp không gian bản làng có nhiều điểm đặc sắc hơn cũng như giúp khách du lịch tiếp cận dễ hơn và có nhiều vị trí để chụp ảnh sống động hơn; đèn đường từ đầu bản đến cuối bản cần được bổ sung giúp cả người dân và du khách đi lại dễ dàng hơn và có cơ hội trải nghiệm bản Hiêu vào ban đêm cũng như đảm bảo hơn về mặt an ninh.



Hình 9. Tổng mặt bằng chỉnh trang bản Hiêu
 ■ Vị trí những không gian được đề xuất bổ sung



Hình 10. Loại homestay phục vụ ngủ và ăn uống
 ■ Phần bổ sung trong khuôn viên ngôi nhà

4.2. Tổ chức khuôn viên nhà ở

- Loại 1: Homestay phục vụ lưu trú và ăn uống.

Trong khuôn viên của các homestay loại 1 thì vị trí bếp củi cần được thay đổi tới vị trí khác xa hơn nhà sàn để khói bếp không ảnh hưởng đến khách lưu trú. Còn với phần bếp dùng bếp ga hay bếp từ thì có thể làm thêm ống hút mùi. Vị trí của khu phơi nên chuyển xuống khu vực sau của nhà sàn hay vườn.

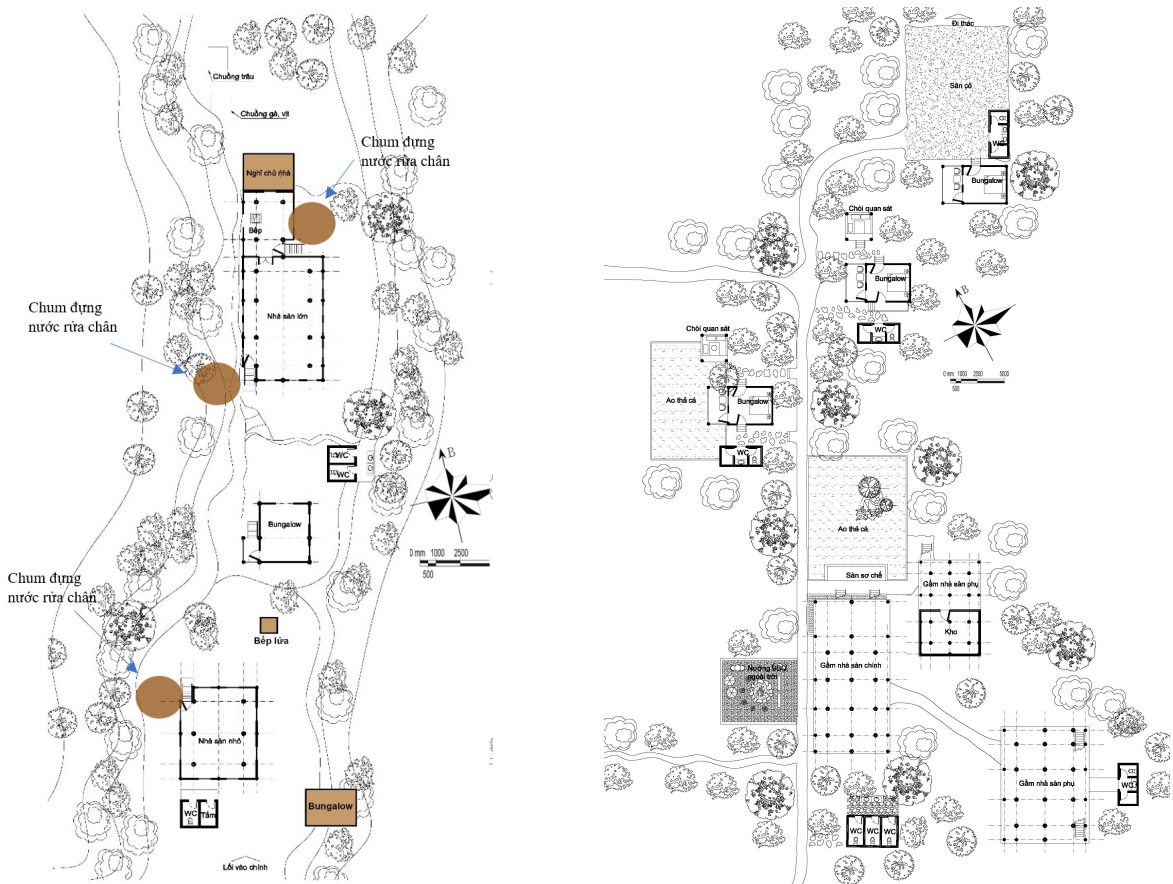
Nên có chuồng nuôi gia cầm đặt cuối vườn tránh gà vịt phóng uế bừa bãi trong khu vực có khách lưu trú gây mất mỹ quan và ô nhiễm môi trường sống.

Bổ sung bếp lửa trại ngoài trời để du khách có thể thưởng thức đồ nướng BBQ hay hay tạo thêm không gian giao lưu quây quần sinh hoạt cho khách du lịch về đêm.

Chum nước rửa chân cạnh chân cầu thang trước khi lên sàn cần khôi phục lại (Hình 10).

- Loại 2: Homestay chỉ phục vụ lưu trú.

Bố trí thêm bungalow để có thể phục vụ du khách yêu cầu sự riêng tư nhiều hơn và bố trí ở trị trí có view nhìn ra không gian rộng đẹp để khách có thể thưởng thức cảnh quan; bổ sung thêm nhà sàn phụ để tăng thêm không gian ngủ cho khách lưu trú; thêm bếp lửa ngoài trời ở vị trí phù hợp để tăng cường giao lưu sinh hoạt của du khách cũng như thưởng thức thêm những món ăn nướng từ sản vật của địa phương; không gian ngủ chủ nhà có thể bố trí cạnh khu vực bếp để thuận tiện cho sinh hoạt của gia đình; nên bố trí rõ cổng vào và biển homestay rõ ràng để tránh khách bị nhầm lẫn (Hình 11).



Hình 11. Loại homestay chỉ phục vụ ngủ và mô hình mẫu (Les Bain des Hieu Ecolodge)

■ Phần bổ sung trong khuôn viên ngôi nhà

4.3. Tổ chức không gian kiến trúc nhà ở

Không gian nhà chính: bổ sung không gian bếp khách – bếp dành cho chủ nhà tiếp khách trên ngôi nhà chính. Được coi là linh hồn của ngôi nhà, bếp lửa có một vị trí rất quan trọng trong tâm trí của từng người dân do vậy cần khôi phục lại bếp lửa trong ngôi nhà sàn chính để lưu giữ được hình ảnh truyền thống quây quần của người dân tộc bên bếp lửa hơn nữa giúp du khách có thể hiểu thêm văn hóa sống của người dân tộc Thái.

4.4. Hình thức kiến trúc

Khôi phục lại hình ảnh khâu cắt trên mái nhà đây không chỉ là hình ảnh giúp nhận diện được ngôi nhà của dân tộc Thái đen mà còn là biểu tượng quan trọng trong tâm trí của người dân. Nên thay thế vật liệu mái nhà bằng tôn, fiproximang hay ngói bằng vật liệu thân thiện môi trường hơn và cũng gần với mái truyền thống của ngôi nhà như mái lợp lá, có thể dùng mái tôn mát chống nóng và lợp thêm lớp lá bên trên, phía dưới mái dùng thêm lớp phên kẹp lá để nội thất vẫn nhìn thấy lớp mái lá tăng cường tính thẩm mỹ của nội thất tạo cảm giác gần gũi và thuộc với ngôi nhà truyền thống vốn có. Nên loại bỏ sự kết hợp giữa kết cấu gỗ và kết cấu thép trong nhà truyền thống nó tạo sự tương phản rõ ràng không có sự đồng bộ vật liệu của ngôi nhà.

4.5. Kỹ thuật xây dựng và vật liệu

Xu hướng xây nhà bằng bê tông thay thế vật liệu gỗ đang diễn ra phổ biến. Việc xây dựng một ngôi nhà bằng gỗ với chi phí vừa lớn và thời gian thi công lâu, hơn nữa cũng là phương án về lâu dài ảnh hưởng đến môi trường sống khi chặt cây phá rừng vì vậy cũng dẫn đến việc người dân chọn vật liệu rẻ tiền mà thi công nhanh như bê tông làm cột nhà, sàn nhà, mái dùng proximang hay tôn đã là lựa chọn chủ yếu của người dân. Vậy nên khuyến khích người dân chọn vật liệu phù hợp với kinh tế mà vẫn giữ được nhiều nhất những yếu tố làm nên bản sắc của ngôi nhà sàn truyền thống. Như cột khuyến khích dùng cột tròn bằng bê tông có sơn giả gỗ, sàn dùng sàn bê tông lát sàn bằng các tấm tre đập hoặc chỉ dùng cột và dầm bằng bê tông, sàn dùng xà thép sau đó lát sàn tre đập lên trên, phía dưới gầm sàn tầng 1 thì dùng bản tre nhỏ che toàn bộ hệ thanh xà thép như vậy hoàn toàn có thể thấy phía dưới sàn tầng 1 là trần hoàn toàn bằng tre.

5. Kết luận

Nhà sàn truyền thống dân tộc Thái đen trải qua hàng nghìn năm trong quá trình hình thành và phát triển, ngôi nhà đã phù hợp với điều kiện sống và nhu cầu ở của người dân, đã thích ứng với điều kiện tự nhiên phong tục tập quán của từng vùng và đã hình thành một nét văn hóa kiến trúc đậm đà bản sắc.

Không chỉ khách du lịch nước ngoài mà khách du lịch trong nước hiện nay đang được thu hút hấp dẫn bởi những hoạt động trải nghiệm trong những di sản kiến trúc, văn hóa lối sống thường nhật cũng văn hóa ẩm thực từ những sản vật địa phương, như vậy bằng việc sử dụng, khai thác văn hóa kiến trúc ngôi nhà sàn truyền thống là phương pháp thực sự hiệu quả để phục vụ du lịch cộng đồng tại bản Hiêu.

Để dân tộc Thái đen ở bản Hiêu đáp ứng được nhu cầu phát triển du lịch cộng đồng thì trước hết cần phải chỉnh trang cấu trúc không gian bản làng bằng cách bổ sung một số chức năng còn thiếu như chợ, trạm y tế, bãi đậu xe, hay cải tạo không gian sinh hoạt cộng đồng và khôi phục lại không gian sinh hoạt ngoài trời, tạo thêm cọn nước cũng như lấp đèn đường. Với khuôn viên ngôi nhà thì loại homestay phục vụ ngủ và ăn uống thì cần chuyển đổi vị trí bếp đun cho phù hợp, tạo thêm bếp ngoài trời, khu vực chuồng trại phơi phóng cho phía sau cùng của nhà, chum nước rửa chân đặt ngay sát chân cầu thang cần được khôi phục lại. Với khuôn viên ngôi nhà homestay chỉ phục vụ ngủ thì cần bố trí thêm nhiều bungalow cho khách lẻ cần riêng tư cũng như thêm nhà sàn phụ cho nhu cầu khách du lịch ngày càng tăng bên cạnh đó cũng cần bố trí thêm bếp nướng ngoài trời, cổng vào và biển tên rõ ràng để nhận diện. Về tổ chức không gian kiến trúc ngôi nhà thì với cả 2 loại nhà homestay: phục vụ ngủ và ăn uống cũng như chỉ phục vụ ngủ thì đều cần đưa bếp lửa khách trở lại không gian nhà sàn chính, khôi phục lại hình ảnh khâu cắt trên mái nhà, thay các mái nhà bằng vật liệu tôn hay proximang bằng

những vật liệu địa phương như mái lá hay mái tôn mát kết hợp mái lá, cột nhà bằng bê tông thì được dùng sơn giả gỗ và sàn nhà dùng xà thép lát tre đập. Không gian dệt vải cũng nên được khôi phục để làm sống lại nét văn hóa truyền thống đã bị mai một của người dân.

Bên cạnh đó cần chia sẻ kiến thức, kỹ năng, lộ trình phát triển cho người dân để giúp họ phát triển du lịch có tổ chức một cách bền vững. Chủ động trong việc phát triển dựa vào quảng cáo - PR – từ chính năng lực của hộ gia đình qua các kênh từ internet, mạng xã hội, app ... Cần minh bạch rõ ràng trong việc phân chia quyền lợi giữa các bên liên quan tránh gây mâu thuẫn xung đột ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch chung của bản, làng. Cùng nhau hỗ trợ khi phát sinh đột biến lượng khách. Vệ sinh bản, làng, từng hộ gia đình cũng như an toàn thực phẩm cần được quan sát kiểm tra cẩn thận kỹ lưỡng đây là yếu tố quan trọng khi du khách lựa chọn chỗ ăn và ở.

Với đề xuất nghiên cứu của bài báo thì ngoài sử dụng cho dân tộc Thái đen tại Pù luông, Thanh Hóa thì đây cũng là gợi ý giúp cho các dân tộc Thái ở các vùng khác hoàn toàn có thể áp dụng để phát triển du lịch cộng đồng.

Tài liệu tham khảo

- [1] Tụng, N. K. (2015). *Nhà ở cổ truyền các dân tộc Việt Nam*. Nhà xuất bản Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- [2] Trọng, C. (1978). *Người Thái Tây Bắc Việt Nam*. Nhà xuất bản Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- [3] Thắng, N. N. (2002). *Văn hóa bản làng truyền thống các dân tộc Thái, Mông vùng Tây Bắc Việt Nam*. Nhà xuất bản Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
- [4] Trứ, C. Q. (1999). *Kiến trúc dân gian truyền thống*. Nhà xuất bản Mỹ thuật, Hà Nội.
- [5] Việt, Đ. Q. (2011). *Nghiên cứu giá trị không gian ở truyền thống làng bản dân tộc Thái đen ở Điện Biên hiện nay*. Luận văn Thạc sĩ, Đại học Xây dựng Hà Nội.
- [6] Nga, N. T. T. (2006). *Kiến trúc nhà ở tái định cư cho dân tộc Thái khi xây dựng nhà máy thủy điện Sơn La*. Luận văn thạc sĩ, Đại học Xây dựng Hà Nội.
- [7] Trung, V. (1997). *Nhà sàn cổ người Thái Việt Nam*. Nhà xuất bản Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
- [8] Oranratmanee, R. (2011). *Re-utilizing Space: Accommodating Tourists in Homestay Houses in Northern Thailand*, volume 8. Chiang Mai University.
- [9] Lama, M. (2013). *Community Homestay programmes as a form of sustainable tourism development in Nepal*. Thesis, Centria University of Applied Sciences.
- [10] Singh, L. (2014). Homestay Tourism in India: Opportunities and Challenges. *African Journal of Hospitality, Tourism and Leisure*, 3.
- [11] Thủ tướng chính phủ (2013). *Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22/1/2013 phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030”*.
- [12] Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch (2014). *Thông tư số 12/2014/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc*.
- [13] Ủy ban Nhân dân tỉnh Thanh Hóa (2015). *Quyết định số 492/QĐ - UBND ngày 09/02/2015 phê duyệt “chiến lược phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030”*.